TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NGÃ BẢY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2020/QĐST-DS	*Ngã Bảy, ngày 04 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 47/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ C Việt Nam;

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đ L– Chủ tịch HĐQT;

Địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng T N– Phó giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản;

Địa chỉ: Lầu Z, Lê Văn Sỹ, phường Y, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện tham gia tố tụng:

Ông Huỳnh C K, sinh năm 1988;

Cùng trú tại: Lầu X, Z T H Đ, phường A P, quận N K, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn:

1/ Ông Nguyễn V C, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Khu vực A, phường L H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

2/ Bà Nguyễn Thị Bính, sinh năm 1966;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn T Đ, sinh năm 1983;

2/ Ông Nguyễn T T, sinh năm 1986;

3/ Ông Nguyễn Th T, sinh năm 1993;

4/ Bà Trần T P, sinh năm 1942;

5/ Ông Nguyễn V M, sinh năm 1973;

6/ Bà Đỗ Thị B L, sinh năm 1982;

7/ Ông Nguyễn T N, sinh năm 1980;

Cùng trú tại: Khu vực X, phường L H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Nguyễn V C và bà Nguyễn T Bcó nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn là ngân hàng thương mại cổ phần Đ C Việt Nam số tiền tính đến ngày 09/4/2020 là 1.493.325.108 đồng (Một tỷ bốn trăm chín mươi ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng một trăm lẻ tám đồng), trong đó: nợ gốc là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng); nợ lãi là 1.193.325.108 đồng (Một tỷ một trăm chín mươi ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn một trăm lẻ tám đồng).

Buộc các bên tiếp tục thực hiện phần lãi suất theo thỏa thuận hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số XXXX/2011/HĐHM-CN.HG ngày 10/5/2011 và phụ lục hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số XXXX/2011/PL.HĐHM-CN.HG ngày 18/11/2011 của Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Tây – PGD Ngã Bảy cho đến khi trả tất nợ.

Về tài sản thế chấp: Trong trường hợp bị đơn không thực hiện việc trả nợ hoặc trả không đủ thì ngân hàng yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi các tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

- Phần đất có diện tích 2.578m^2, tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH-00457; thửa đất số 839; tờ bản đồ số 05; giấy cấp ngày 27/9/2010, cấp cho hộ ông Nguyễn V C; đất tọa lạc tại khu vực X, phường L H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.
- Phần đất có diện tích 300m^2, tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH-00454; thửa đất số 10; tờ bản đồ số 05; giấy cấp ngày 27/9/2010, cấp cho hộ ông Nguyễn V C; đất tọa lạc tại khu vực X, phường L H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.
- Phần đất có diện tích diện tích 2.000m^2, tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH-00455; thửa đất số 107; tờ bản đồ số 05; giấy cấp ngày 27/9/2010, cấp cho hộ ông Nguyễn V C; đất tọa lạc tại khu vực X, phường L H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.
- Phần đất có diện tích diện tích 2.000m^2, tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH-00456; thửa đất 40; tờ bản đồ số 05; giấy cấp ngày 27/9/2010, cấp cho hộ ông Nguyễn V C; đất tọa lạc tại khu vực X, phường L H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bị đơn thực hiện xong việc thanh toán toàn bộ số nợ trên cho ngân hàng thì ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên.

Án phí: Bị đơn ông Nguyễn V C và bà Nguyễn T B có nghĩa vụ phải nộp toàn bộ

án phí dân sự sơ thẩm, tuy nhiên do bị đơn có đơn xin miễn giảm án phí do gia đình ông Cường là người có công với cách mạng và được Ủy ban nhân dân nơi bị đơn cư trú xác nhận là gia đình bị đơn là người có công với cách mạng nên bị đơn ông Nguyễn V C và bà Nguyễn T B được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần Đ C Việt Nam được nhận lại số tiền 28.399.500 đồng (Hai mươi tám triệu ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004533 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy.

Chi phí tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn V C và bà Nguyễn T B phải nộp toàn bộ là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), do đó bị đơn có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tạm ứng chi phí tố tụng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung